

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2022/HS-ST
Ngày: 24-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH LONG AN**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Hải

Bà Nguyễn Thị Tĩnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Cẩm Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Hữu Trọn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Hồ Thị Hồng L, sinh năm 1972 tại Long An. Nơi cư trú: Số 12B V, Phường 4, thành phố T, tỉnh Long An.; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn T (chết) và bà Lê Thị T; chồng: Nguyễn Thiện C, có 01 con sinh năm 2000; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 16/3/2020, bị Ủy ban nhân dân thành phố T, tỉnh Long An ra Quyết định số 1601/QĐ-XPVPHC xử phạt hành chính về hành vi mua bán hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu, với số tiền 40.000.000 đồng (đã nộp phạt vào ngày 29/4/2022).

Bị cáo tại ngoại, có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Phạm Thị Kim L, sinh năm: 1971. Nơi cư trú: Số 78 Q, Phường 2, thành phố T, tỉnh Long An, vắng mặt.

2. Hồ Thị Cẩm V, sinh năm: 1963. Nơi cư trú: Số 21A V, phường 4, thành phố T, tỉnh Long An, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 05 giờ 15 phút ngày 09/02/2022, tại địa chỉ số 78, Q, Phường 2, thành phố T, tỉnh Long An, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và Chức vụ Công an thành phố T bắt quả tang Hồ Thị Hồng L, sinh năm 1972, cư ngụ tại số 12B V, Phường 4, thành phố T, tỉnh Long An đang thực hiện hành vi buôn bán thuốc lá điều nhập lậu với bà Phạm Thị Kim L, sinh năm 1971, cư ngụ tại số 78 Q, Phường 2, thành phố T, tỉnh Long An. Tang vật thu giữ tại hiện trường gồm: 300 bao thuốc lá điều nhập lậu, trong đó: 250 bao hiệu Jet, 50 bao hiệu Hero; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Dream có biển kiểm soát: 62H2-6883.

Quá trình điều tra Hồ Thị Hồng L đã khai nhận: Vào khoảng 04 giờ 30 phút ngày 09/02/2022, Loan điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 62H2-6883 đến Bến xe khách Long An để mua thuốc lá điều nhập lậu của một người phụ nữ khoảng 40 tuổi, đeo khẩu trang, không rõ họ tên, địa chỉ ở đâu. Loan mua của người phụ nữ này tổng cộng 300 bao thuốc lá điều nhập lậu gồm 250 bao hiệu Jet, 50 bao hiệu Hero, thuốc lá hiệu Jet mua với giá 187.000 đồng/10 bao, hiệu Hero mua với giá 157.000 đồng/10 bao. Sau đó Loan điều khiển xe mô tô chở 300 bao thuốc lá đi xung quanh khu vực chợ phường 2, thành phố T tìm những ai cần mua để bán lại kiếm lời. Đến 05 giờ 15 phút, khi Loan đang bán 50 bao thuốc lá hiệu Jet với giá 190.000 đồng/10 bao và 50 bao hiệu Hero với giá 160.000 đồng/10 bao cho bà Phạm Thị Kim L nhưng chưa kịp thu tiền thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, tiếp tục kiểm tra trên xe mô tô biển kiểm soát: 62H2-6883 thì Công an phát hiện thêm 200 bao thuốc lá hiệu Jet.

Vật chứng của vụ án gồm: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an thành phố T thu giữ gồm: 300 (ba trăm) bao thuốc lá điều nhập lậu. Trong đó: JET: 250 bao; HERO: 50 bao và 01 xe mô tô có biển kiểm soát: 62H2-6883.

Xử lý vật chứng: Đồ vật, tài liệu chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T tạm giữ chờ xử lý, bao gồm: 300 bao thuốc lá điều nhập lậu. Trong đó: JET: 250 bao; HERO: 50 bao.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 62H2-6883, qua điều tra xác định bị cáo L mượn của bà Hồ Thị Cẩm V, sinh năm 1963, ngụ tại số 21A V, Phường 4, thành phố T, Long An để đi bán rau nhưng lại sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi mua bán thuốc lá điều nhập lậu. Bà V không biết bị cáo sử dụng xe này làm phương tiện phạm tội, chiếc xe này do ông Lê Văn Đ ngụ tại Ấp 3, xã Mỹ Hạnh B, huyện Đức H, Long An đứng tên chủ sở hữu, giấy tờ bị thất lạc, hiện nay ông Đ đã chết nên Bà V (vợ ông Đ) sử dụng, xe này không liên quan đến vụ án nên cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh xử lý sau theo quy định.

Tại Cáo trạng số 34/CT-VKSTA-HS ngày 13/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Long An truy tố Hồ Thị Hồng L về tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo L đã khai nhận: Ngày 09/02/2022 bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 62H2-6883 đến Bến xe khách Long An mua của một người phụ nữ khoảng 40 tuổi không biết tên và địa chỉ số lượng 300 bao thuốc lá điều nhập lậu(gồm 250 bao hiệu Jet, 50 bao hiệu Hero) thuốc lá hiệu Jet mua với giá 187.000 đồng/10 bao, hiệu Hero mua với giá 157.000 đồng/10 bao về bán lại cho người khác kiếm lời. Sau khi mua xong bị cáo vận chuyển số lượng thuốc lá trên đến chợ phường 2, thành phố T tìm những ai cần mua để bán. Đến khoảng 05 giờ 15 phút cùng ngày, bị cáo đang bán cho bà Phạm Thị Kim L tại địa điểm số 78 Q, phường 2, thành phố T, tỉnh Long An gồm: 50 bao thuốc lá hiệu Jet với giá 190.000 đồng/10 bao và 50 bao hiệu Hero với giá 160.000 đồng/10 bao, chưa kịp thu tiền thì bị Công an thành phố T bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng. Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hồ Thị Hồng L về tội Buôn bán hàng cấm và cho rằng: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, lời khai bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa có căn cứ xác định ngày 09 tháng 02 năm 2022 bị cáo L đã có hành vi mua bán 300 bao thuốc lá điều nhập lậu và bị bắt quả tang tại số 78 Q, phường 2, thành phố T, tỉnh Long An. Mặc dù bị cáo buôn bán hàng cấm với số lượng dưới mức quy định để truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi mua bán hàng cấm chưa được xóa mà còn vi phạm nên bị cáo L phạm tội Buôn bán hàng cấm theo điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, chồng bị cáo đang chấp hành án tù, con của bị cáo bị bệnh tâm thần, bị cáo có ông ngoại là liệt sĩ nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có địa chỉ rõ ràng. Mặc dù bị cáo có tiền sự bị Ủy ban nhân dân thành phố T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi mua bán hàng cấm, nhưng trong lần phạm tội này bị cáo mua bán 300 bao thuốc lá điều nhập lậu là dưới mức quy định để truy cứu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, bị cáo L đã bị áp dụng tình tiết “đã bị xử phạt hành chính” để **định tội** theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự. Theo quy định tại mục b điểm a Điều 1 về sửa đổi bổ sung điều 2 của Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 về sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị quyết số 02/2018 ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo thì bị cáo L thuộc trường hợp đủ điều kiện được hưởng án treo. Căn cứ vào tính chất, mức độ, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy không cần thiết bắt bị cáo L chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018 ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán TAND

tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo cho bị cáo L được hưởng án treo cũng đảm bảo tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hồ Thị Hồng L phạm tội “Buôn bán hàng cấm”

Áp dụng điểm e khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự, tuyên phạt bị cáo Hồ Thị Hồng L từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự

Tịch thu tiêu hủy 300 (ba trăm) bao thuốc lá điều nhập lậu (trong đó: JET: 250 bao; HERO: 50 bao) là loại hàng hóa Nhà nước cấm lưu hành.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

PHÂN NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Những chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập, người tham gia tố tụng cung cấp; hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an Thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về chứng cứ, tài liệu, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thu thập và thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Hồ Thị Hồng L có tiền sự về hành vi mua bán hàng cấm. Vào ngày 09 tháng 02 năm 2022, bị cáo Hồ Thị Hồng L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 62H2-6883 đến Bến xe khách Long An để mua 250 bao thuốc lá điều hiệu Jet, 50 bao thuốc lá điều hiệu Hero, tổng cộng là 300 bao thuốc lá điều nhập lậu của một người phụ nữ không rõ nhân thân, lai lịch. Bị cáo L mua thuốc lá hiệu Jet với giá 187.000 đồng/10 bao, hiệu Hero mua với giá 157.000 đồng/10 bao. Sau đó bị cáo L vận chuyển số lượng thuốc lá trên (300 bao) đi xung quanh khu vực chợ phường 2, thành phố T tìm những ai cần mua thuốc lá để bán lại kiếm lời. Đến 05 giờ 15 phút cùng ngày, bị cáo L đang bán thuốc lá điều nhập lậu cho bà bà Phạm Thị Kim L tại địa điểm số 78 Q, phường 2, thành phố T, tỉnh Long An với số lượng 50

bao thuốc lá hiệu Jet với giá 190.000 đồng/10 bao và 50 bao thuốc lá hiệu Hero với giá 160.000 đồng/10 bao, chưa kịp thu tiền thì bị lực lượng Công an bắt quả tang và thu giữ vật chứng là 300 bao thuốc lá điều nhập lậu. Mặc dù số lượng thuốc lá điều nhập lậu bị cáo mua bán chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo L đã từng bị Ủy ban nhân dân thành phố T xử phạt vi hành hành chính về hành vi mua bán hàng cấm, chưa hết thời hạn coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính mà còn tiếp tục vi phạm nên bị cáo phạm tội “Buôn bán hàng cấm”, theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Điều 190 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

b) Buôn bán thuốc lá điều nhập lậu từ 1.500 bao đến dưới 3.000 bao;

...

e) Sản xuất, buôn bán hàng hóa dưới mức quy định tại các điểm a, b, c, d và d khoản này nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại Điều này hoặc tại một trong các điều 188, 189, 191, 192, 193, 194, 195, 196 và 200 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về một trong các tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm

...

Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Long An truy tố bị cáo Hồ Thị Hồng L về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Thuốc lá điều nhập lậu là loại hàng hóa mà Nhà nước cấm kinh doanh, cấm lưu hành, cấm tàng trữ, cấm mua bán, vận chuyển. Bị cáo còn trong độ tuổi lao động, có năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi buôn bán hàng cấm là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo cố ý thực hiện nên cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm trọng xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mới có tác dụng giáo dục riêng, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, gia đình có công với cách mạng (ông ngoại là liệt sĩ), hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, chồng đang chấp hành án, bị cáo là lao động chính trong gia đình phải lao động để nuôi con đang bị bệnh tâm thần. Đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để áp dụng đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

Xét bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự như đã nói trên, bị cáo có địa chỉ cư trú rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Mặc dù, bị cáo có tiền sự bị Ủy ban nhân dân thành phố T xử phạt hành chính về hành vi mua bán hàng cấm, nhưng lần phạm tội này bị cáo buôn bán hàng cấm với số lượng nhỏ (300 bao) là dưới mức quy định để truy cứu trách nhiệm hình sự, bị cáo đã bị sử dụng tình tiết “đã bị xử phạt hành chính” để định tội theo điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự. **Bị cáo thuộc trường hợp là người bị xử phạt tù có nhân thân là ngoài lần phạm tội này, người phạm tội chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, nơi làm việc quy định tại điểm a Điều 1 của Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo. Như vậy, bị cáo Hồ Thị Hồng L đủ điều kiện được hưởng án treo.** Do đó, áp dụng quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự, Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Điều 1 của Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo nên không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, cho bị cáo được hưởng án treo, có thời gian thử thách cũng đảm bảo tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và cũng không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[5] Đối với Người phụ nữ bán thuốc lá điều nhập lậu cho bị cáo tại Bến xe khách Long An, do không xác định được họ tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tách ra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau theo quy định là phù hợp.

[6] Đối với bà Phạm Thị Kim L, có hành vi mua 50 bao thuốc lá nhập lậu hiệu JET và 50 bao thuốc lá nhập lậu hiệu HERO của bị cáo Loan nhưng chưa đến mức xử lý trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T tách ra để lập hồ sơ xử lý vi phạm hành chính theo Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ là phù hợp nên không đề cập.

[7] Mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ, đúng pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 300 (ba trăm) bao thuốc lá điều nhập lậu (trong đó: JET: 250 bao; HERO: 50 bao) là loại hàng hóa Nhà nước cấm lưu hành.

[9] Đối với xe mô tô biển kiểm soát 62H2-6883 bị cáo L sử dụng làm phương tiện phạm tội. Qua điều tra xác định bà Hồ Thị Cẩm V đang quản lý, sử dụng do chồng Bà V là ông Lê Văn Đ (đã chết) đứng tên chủ sở hữu. Xe này Bà V cho bị cáo L mượn để đi bán rau, Bà V hoàn toàn không biết bị cáo L sử dụng phương tiện này vào việc phạm tội, xe này không liên quan đến vụ án nên không tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước mà trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp. Hiện nay Bà V xác nhận giấy tờ xe do ông Đ đứng tên bị thất lạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tách ra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau theo quy định nên không đề cập.

[10] Theo quy định tại khoản 4 Điều 190 Bộ luật Hình sự về tội Buôn bán hàng cấm bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung bằng tiền, nhưng xét thấy, bị cáo có khó khăn về kinh tế, làm thuê kiếm sống, thu nhập thấp nên không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hồ Thị Hồng L phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Áp dụng điểm e khoản 1 Điều 190; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Thị Hồng L 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hồ Thị Hồng L cho Ủy ban nhân dân phường 4, thành phố T, tỉnh Long An nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 300 (ba trăm) bao thuốc lá điều nhập lậu (trong đó có 250 bao thuốc lá hiệu JET, 50 bao thuốc lá hiệu HERO) là loại hàng hóa Nhà nước cấm lưu hành.

Số vật chứng trên Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố T đang quản lý (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/5/2022 giữa Công an thành phố T và Chi cục thi hành án dân sự thành phố T).

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: buộc bị cáo Hồ Thị Hồng L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An; (01)
- Viện KSND tỉnh Long An; (01)
- VKSND tp T; (01)
- Công an tp T; (01)
- Chi cục THADS tp T; (01)
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú; (01)
- Sở Tư pháp tỉnh Long An; (01)
- Bị cáo, đương sự; (03)
- Bộ phận THA hình sự; (07)
- Lưu: hồ sơ vụ án, AV. (02)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Diễm Hằng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An; (01)
- Viện KSND tỉnh Long An; (01)
- VKSND tp Tân An; (01)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an tp Tân An; (01)
- Chi cục THADS tp Tân An; (01)
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;(02)
- Sở Tư pháp tỉnh Long An; (01)
- Bị cáo; (02)
- Đương sự; (02)
- Bộ phận THA hình sự; (07)
- Lưu: hồ sơ vụ án, AV. (02)

Nguyễn Thị Diễm Hằng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Hải – Nguyễn Thị Tĩnh

Nguyễn Thị Diễm Hằng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An; (01)
- Viện KSND tỉnh Long An; (01)
- VKSND tp Tân An; (01)
- Công an tp Tân An; (01)
- Chi cục THADS tp Tân An; (01)
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú; (01)
- Sở Tư pháp tỉnh Long An; (01)
- Bị cáo; (01)
- Đương sự; (04)
- Người bào chữa (01)
- Bộ phận THA hình sự; (07)
- Lưu: hồ sơ vụ án, AV. (02)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Diễm Hằng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An; (01)
- Viện KSND tỉnh Long An; (01)
- VKSND tp Tân An; (01)
- Công an tp Tân An; (01)
- Chi cục THADS tp Tân An; (01)
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú; (01)
- Sở Tư pháp tỉnh Long An; (01)
- Bị cáo; (01)
- Đương sự; (03)
- Bộ phận THA hình sự; (07)
- Lưu: hồ sơ vụ án, AV. (02)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Diễm Hằng